

BÁO CÁO

**Kết quả công tác Tòa án 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021
tại kỳ họp thứ hai Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII
nhiệm kỳ 2021 – 2026
(Số liệu từ ngày 01/01/2021 đến 30/6/2021)**

Thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm do Toà án nhân dân tối cao và Nghị quyết của cấp uỷ, chính quyền địa phương về Cải cách tư pháp, Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đã nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, góp phần giữ vững ổn định, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và đạt được những kết quả sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC:

1. Công tác giải quyết, thụ lý, xét xử các loại án, vụ việc thuộc thẩm quyền:

Từ ngày 01/01/2021 đến 30/06/2021, Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đã thụ lý 1.309 vụ, việc các loại (bao gồm: các vụ án hình sự; các vụ việc dân sự; các vụ án hành chính và việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân), giải quyết được 987 vụ, việc, đạt tỷ lệ 75% Trong đó:

Cấp tỉnh: giải quyết, xét xử 172/229 vụ, việc đã thụ lý.

Cấp huyện: giải quyết, xét xử 815/1.080 vụ, việc đã thụ lý.

So với cùng kỳ năm 2020, số lượng thụ lý tăng 244 vụ, việc, giải quyết tăng 302 vụ, việc¹. Tình hình giải quyết, thụ lý từng loại vụ việc của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng như sau:

1.1. Công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự:

Giải quyết, thụ lý 409/495 vụ, 702/903 bị can, bị cáo theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 83% (bao gồm: Giải quyết, thụ lý theo trình tự sơ thẩm là 380/457 vụ, 662/853 bị cáo; theo trình tự phúc thẩm: 29/38 vụ, 40/50 bị cáo). So với cùng kỳ năm 2020, số vụ án Tòa án hai cấp thụ lý tăng 161 vụ, giải quyết tăng 139 vụ². Cụ thể:

¹ Từ 01/01/2020 - 30/6/2020: Giải quyết, thụ lý 685/1065 vụ, việc các loại.

² Năm 2020: Giải quyết, thụ lý 270/334 vụ, 436/549 bị can, bị cáo

Cấp tỉnh: Thụ lý, giải quyết theo trình tự sơ thẩm 77/101 vụ, 222/310 bị can, bị cáo. Trong đó, Tòa án ra quyết định: Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 02 vụ 29 bị can, cho hưởng án treo 11 bị cáo, phạt tiền là hình phạt chính 77 bị cáo, phạt tù có thời hạn cho 96 bị cáo, xử phạt tù chung thân 05 bị cáo, còn lại là hình phạt tử hình.

Thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm 29/38 vụ, 40/50 bị cáo. Trong đó, Tòa án ra quyết định: Đình chỉ xét xử phúc thẩm 15 vụ, 17 bị cáo (do người kháng cáo rút đơn kháng cáo); giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm đối với 09 bị cáo; cho hưởng án treo: 01 bị cáo; Không cho bị cáo hưởng án treo, chuyển sang hình phạt tù: 02 bị cáo; giảm hình phạt: 07 bị cáo; Tăng hình phạt: 01 bị cáo; sửa phần bồi thường thiệt hại và quyết định xử lý vật chứng: 03 bị cáo; sửa bản án, quyết định do cấp sơ thẩm áp dụng pháp luật chưa đúng đối với 06 bị cáo; sửa bản án, quyết định sơ thẩm do xuất hiện tình tiết mới tại phiên tòa phúc thẩm đối với 07 bị cáo.

Cấp huyện: Thụ lý, giải quyết 303/356 vụ, 440/543 bị can, bị cáo. Trong đó, Tòa án ra quyết định: Đình chỉ giải quyết vụ án 02 vụ 02 bị cáo (01 vụ do bị cáo chết, 01 vụ do người bị hại rút đơn); trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 02 vụ 05 bị can, bị cáo; cho hưởng án treo 44 bị cáo; phạt tiền là hình phạt chính 55 bị cáo; cải tạo không giam giữ 01 bị cáo; tù có thời hạn 333 bị cáo.

Trong tháng cao điểm về phòng, chống ma túy, Tòa án nhân dân hai cấp đã tổ chức xét xử 42 vụ 57 bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mức hình phạt đã tuyên cao nhất 20 năm tù, thấp nhất 01 năm tù.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy Cao Bằng về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, Tòa án nhân dân tỉnh đã đưa ra xét xử lưu động 04 vụ/ 07 bị cáo về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” tại địa bàn huyện Hạ Lang, Trùng Khánh và Bến xe khách Thành phố Cao Bằng; Tòa án nhân dân Thành phố Cao Bằng đã xét xử lưu động 01 vụ/01 bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Cao Bằng nhằm góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của người dân trong “Tháng hành động phòng, chống ma túy”.

Qua công tác thụ lý của Tòa án, nhóm tội phạm xảy ra chủ yếu là tội phạm về ma túy chiếm 37%³; tội xâm phạm quyền sở hữu chiếm 23%⁴; tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng 12%⁵; nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế chiếm 11%⁶; tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm danh dự của

³ Thụ lý 169/457 vụ

⁴ Thụ lý 103/457 Vụ

⁵ Thụ lý 53/457 vụ

⁶ Thụ lý 52/457 vụ

con người chiếm 9,4 %⁷; nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính chủ yếu là tội Tổ chức, môi giới cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh hoặc ở lại Việt Nam trái phép, tội Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh trái phép chiếm khoảng 7,4%⁸... còn lại là các loại tội phạm khác có từ 01 đến 03 vụ, không có nhóm tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình, các tội xâm phạm quyền tự do dân chủ của con người, quyền tự do, dân chủ của công dân.

Đặc điểm nhân thân của người bị kết án chủ yếu là người đã thành niên, số vụ án có người chưa thành niên phạm tội không nhiều, chiếm khoảng 2,8% (13/457 vụ) thực hiện các hành vi: Môi giới cho người khác xuất, nhập cảnh trái phép; Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác; Trộm cắp tài sản, Buôn bán tàng trữ, vận chuyển hàng cấm; Mua bán trái phép chất ma túy... Các bị cáo là người dân tộc thiểu số (*Mông, Dao, Sán Chi...*) phạm tội chiếm tỷ lệ 11%⁹, số bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và không có việc làm ổn định chiếm tỷ lệ 28%¹⁰, số lượng nữ giới phạm tội chiếm 12%¹¹ trong tổng số bị cáo đã xét xử.

Thông qua hoạt động xét xử của Tòa án đã có tác dụng tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, được dư luận nhân dân đồng tình ủng hộ, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

1.2. Công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động:

Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết, thụ lý 536/764 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 70% (*Giải quyết, thụ lý theo trình tự sơ thẩm là 496/710 vụ, việc; theo trình tự phúc thẩm: 40/54 vụ, việc*). So với cùng kỳ năm 2020, số vụ án Tòa án hai cấp thụ lý tăng 75 vụ, việc; giải quyết tăng 153 vụ, việc¹².

1.2.1. Án tranh chấp dân sự:

Giải quyết, thụ lý 204/310 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 66%. Trong đó: Cấp tỉnh giải quyết, thụ lý 08/12 vụ theo thủ tục sơ thẩm và 39/44 vụ, việc theo thủ tục phúc thẩm. Cấp huyện giải quyết, thụ lý 157/254 vụ, việc, hiện nay đang tạm đình chỉ 19 vụ, việc và sẽ tiếp tục giải quyết vụ án khi lý do tạm đình chỉ không còn.

Trong số các vụ, việc đã thụ lý, chủ yếu là các vụ án về tranh chấp quyền sử dụng đất, kiện đòi tài sản, tranh chấp hợp đồng vay tài sản và bồi thường thiệt

⁷ Thụ lý 43/457 vụ

⁸ Thụ lý 34/457 vụ

⁹ Chiếm 74/662 bị cáo

¹⁰ Chiếm 186/662 bị cáo

¹¹ Chiếm 81/662 bị cáo

¹² Năm 2020: Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết, thụ lý 383/689 vụ, việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm

hại về sức khỏe. Trong đó, Tòa án đã tiến hành công nhận sự thỏa thuận của đương sự 46 vụ, đình chỉ giải quyết 49 vụ do nguyên đơn rút đơn khởi kiện, người kháng cáo rút đơn kháng cáo, đưa ra xét xử 109 vụ, việc; Giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm 88 vụ; Sửa một phần bản án, quyết định do cấp sơ thẩm áp dụng pháp luật chưa đúng 02 vụ; Sửa một phần bản án, quyết định do tại phiên tòa xuất hiện tình tiết mới 02 vụ; sửa toàn bộ bản án, quyết định do tại phiên tòa phúc thẩm đương sự tự thỏa thuận được với nhau 01 vụ; Hủy toàn bộ bản án, quyết định để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm: 03 vụ; Hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án do nguyên đơn rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo 01 vụ.

1.2.2. Án Hôn nhân và gia đình:

Tòa án hai cấp đã giải quyết, thụ lý 329/449 vụ việc theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 73%. Trong đó: Cấp tỉnh mới thụ lý 02 vụ theo thủ tục sơ thẩm; giải quyết, thụ lý 05/08 vụ theo thủ tục phúc thẩm. Cấp huyện thụ lý, giải quyết 324/439 vụ, việc, tạm đình chỉ 06 vụ.

Các vụ, việc đã thụ lý, chủ yếu là các vụ án ly hôn do mâu thuẫn gia đình, Trong đó, Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết 63 vụ, việc do người khởi kiện rút đơn khởi kiện, người kháng cáo rút đơn kháng cáo, hòa giải đoàn tụ thành; công nhận sự thỏa thuận của đương sự 224 vụ, việc; đưa ra xét xử 42 vụ, việc; Cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm 01 vụ; Sửa một phần bản án, quyết định do cấp sơ thẩm áp dụng chưa đúng pháp luật 01 vụ; Hủy toàn bộ bản án, quyết định sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm: 01 vụ

1.2.3. Án kinh doanh thương mại:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tòa án hai cấp đã giải quyết, thụ lý 03/05 vụ theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 60%. Trong đó: cấp tỉnh giải quyết, thụ lý 01/02 vụ theo thủ tục sơ thẩm và 01/02 vụ theo thủ tục phúc thẩm; cấp huyện thụ lý, giải quyết 01/01 vụ. Trong đó, Tòa án ra quyết định đình chỉ 01 vụ án do nguyên đơn rút đơn khởi kiện, xét xử 02 vụ.

Các vụ án kinh doanh thương mại đã thụ lý chủ yếu là tranh chấp giữa thành viên trong công ty cổ phần, tranh chấp hợp đồng tín dụng.

1.2.4. Án lao động:

Từ 01/01/2021 đến 30/06/2021 Tòa án nhân dân hai cấp không nhận được đơn khởi kiện về tranh chấp lao động.

1.3. Công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính:

Tòa án hai cấp đã giải quyết, thụ lý 12/20 vụ theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm, đạt tỷ lệ 60%. So với cùng kỳ năm 2020, thụ lý và giải quyết đều tăng¹³.

¹³ Năm 2020: Giải quyết, thụ lý 09/17 vụ theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm

Trong đó: cấp tỉnh giải quyết, thụ lý 11/19 vụ theo thủ tục sơ thẩm và 01/01 vụ theo thủ tục phúc thẩm. Cấp huyện không nhận được đơn khởi nào về hành chính.

Các vụ án đã thụ lý chủ yếu là khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong quản lý đất đai. Trong số các vụ án đã giải quyết, Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án 05 vụ (trong đó đình chỉ thông qua đối thoại 03 vụ); đưa ra xét xử 07 vụ.

1.4. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tòa án cấp tỉnh không thụ lý, giải quyết hồ sơ nào.

Tòa án cấp huyện giải quyết, thụ lý 30/30 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%, bao gồm: đưa vào trường giáo dưỡng 03/03 hồ sơ, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 04/04 hồ sơ, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 23/23 hồ sơ. So với cùng kỳ năm 2020, thụ lý tăng 05 hồ sơ, giải quyết tăng 06 hồ sơ.

Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính được Tòa án nhân dân hai cấp thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp nào bị khiếu nại có căn cứ và kháng nghị lên Tòa án cấp trên.

2. Công tác thi hành án hình sự và xét miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước:

- *Công tác thi hành án phạt tù:* 100% bản án, quyết định về hình sự có hiệu lực pháp luật được đưa ra thi hành kịp thời, đúng pháp luật. Trong kỳ thống kê, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ra quyết định thi hành án đối với 90 bị án, Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện đã ra quyết định thi hành án đối với 352 bị án và ban hành 19 quyết định ủy thác thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân tỉnh đã phối hợp với Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tiến hành kiểm tra liên ngành về công tác tạm giữ, tạm giam; xét giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 19 bị án, xét tha tù trước thời hạn cho 09 bị án trong đó đặc xá: 04 bị án, xét rút ngắn thời hạn thử thách án treo 23 bị án.

- *Công tác xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước:* Đã tiến hành xét miễn các khoản thu nộp ngân sách nhà nước 11 việc với số tiền 61.366.500 đồng; xét giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước 19 việc với số tiền 141.524.499 đồng.

3. Công tác kiểm tra nghiệp vụ và công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo:

- *Công tác kiểm tra nghiệp vụ:* Đã tiến hành kiểm tra được 649 bản án, quyết định của Tòa án cấp huyện; trực tiếp nhận xét, kiểm tra toàn diện tại 08/10 đơn vị Tòa án cấp huyện. Kết thúc các đợt kiểm tra, Tòa án nhân dân tỉnh đều có

văn bản nhận xét về chất lượng xét xử đối với các đơn vị Tòa án nhân dân huyện, thành phố nhằm rút kinh nghiệm chung trong hệ thống Tòa án hai cấp.

- *Công tác tiếp dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo*: Tòa án nhân dân hai cấp đã tiếp 932 lượt công dân; tiếp nhận, giải quyết 100% đơn các loại (trong đó chủ yếu là đơn khởi kiện; đơn kháng cáo bản án, quyết định sơ thẩm; đơn trình bày ý kiến, đơn xin thăm gặp phạm nhân). Có 06 đơn khiếu nại về quyết định tố tụng đã được xem xét trả lời là không có căn cứ. Không có tình trạng khiếu kiện vượt cấp hoặc khiếu kiện tập trung đông người trước trụ sở cơ quan Tòa án.

4. Kết quả thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Trong thời gian qua, để kịp thời triển khai Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Tòa án nhân dân hai cấp chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất cần thiết phù hợp với yêu cầu của công tác hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã bổ nhiệm 21 Hòa giải viên cho Tòa án nhân dân hai cấp, đội ngũ Hòa giải viên được lựa chọn chủ yếu là Thẩm phán, người giữ chức danh tư pháp khác đã nghỉ hưu... có trình độ năng lực và kinh nghiệm xã hội.

Từ ngày 01/01/2021 đến 30/6/2021, Tòa án nhân dân hai cấp đã nhận 475 đơn thuộc trường hợp tiến hành hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Qua được giải thích về quy định của pháp luật, người khởi kiện chấp nhận hòa giải, đối thoại 18 đơn, không yêu cầu hòa giải, đối thoại 457 đơn. Số trường hợp đã hòa giải thành 07 vụ, việc.

5. Công tác Hội thẩm nhân dân:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, các vị Hội thẩm nhân dân đã tham gia xét xử 716 vụ, việc. Quá trình giải quyết các vụ án, Hội thẩm nhân dân đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật, nghiên cứu kỹ lưỡng hồ sơ vụ án, cùng với Thẩm phán thực hiện công tác xét xử đảm bảo nguyên tắc Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.

Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19, việc tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2016 – 2021 đã được lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị Tòa án cấp huyện thực hiện. Đến nay, Tòa án nhân dân tỉnh và 10 đơn vị Tòa án huyện, thành phố đã tổ chức thành công Hội nghị tổng kết công tác Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2016 – 2021.

Để chuẩn bị nhân sự cho Đoàn Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021 – 2026, Tòa án nhân dân hai cấp phối hợp với Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố lựa chọn bầu 201 vị Hội thẩm nhân dân, trong đó Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh là 23 vị. Nhân sự được giới thiệu để bầu Hội thẩm nhân dân đều là những cá nhân có phẩm chất chính trị, đạo đức lối, có trình độ chuyên môn trong nhiều lĩnh vực, có hiểu biết và kinh nghiệm xã hội.

6. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân và các mặt công tác khác:

6.1. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân:

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng: Ban Cán sự Đảng và lãnh đạo Toà án tỉnh luôn quan tâm tới giáo dục chính trị tư tưởng và quán triệt các văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới đội ngũ công chức, người lao động. Đặc biệt là tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chuyên đề năm 2021 về ý chí tự lực tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Quán triệt bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”; Bộ quy tắc “Đạo đức và ứng xử của Thẩm phán” và Quy chế quy định về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân; tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026 với 100 % toàn thể Đảng viên, công chức, người lao động tham gia bầu cử; Đồng thời, tiếp tục thực hiện tốt văn hóa công sở.

Công tác xây dựng Đảng: Đảng bộ Tòa án nhân dân tỉnh và các Chi bộ Toà án cấp huyện quan tâm thường xuyên đến công tác xây dựng Đảng, đội ngũ Đảng viên ngày lớn mạnh về số lượng và chất lượng, chất lượng sinh hoạt đảng ngày càng được nâng cao.

Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm: Được thực hiện theo đúng quy định, chưa phát hiện trường hợp công chức Toà án hai cấp bị tố cáo có hành vi tham nhũng và bị xử lý kỷ luật.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và sử dụng công chức:

Trong thời gian báo cáo, đã trình hồ sơ và được Bổ nhiệm 01 chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, 01 Thẩm phán sơ cấp, 03 Thẩm phán trung cấp (hiện đang trình hồ sơ bổ nhiệm đối với 03 Thẩm phán sơ cấp). Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 07 Chánh văn phòng, 08 Phó Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân cấp huyện; cử 25 lượt công chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tham dự các lớp tập huấn để nâng cao trình độ chuyên môn; Điều động, biệt phái 02 lượt công chức; Chuyển ngạch Thụ ký sang Thẩm tra viên 03 công chức; tiếp nhận 11 Thụ ký viên; Bổ nhiệm 21 Hòa giải viên.

Thực hiện công tác tuyển sinh năm 2021, Ban sơ tuyển Tòa án nhân dân tỉnh tiến hành sơ tuyển vào Học viện tòa án, kết quả: có 43/62 hồ sơ đạt tiêu chuẩn.

Công tác quản lý tài chính, công sản: Trên cơ sở kinh phí do Tòa án nhân dân tối cao cấp, Tòa án nhân dân tỉnh đã phân bổ và giao dự toán chi Ngân sách nhà nước cho 10 đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện trực thuộc nhằm đảm bảo

kinh phí hoạt động. Thực hiện các trình tự, thủ tục để chuẩn bị tiến hành xây dựng trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng và trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh; hướng dẫn và tiến hành kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý trong việc sử dụng kinh phí, công sản. Việc mua sắm tài sản, trang thiết bị, bảo dưỡng... được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và hướng dẫn của cấp trên. Việc chi trả lương, thanh quyết toán các khoản chi hoạt động thường xuyên được thực hiện kịp thời, đúng chế độ.

Công tác báo cáo, thống kê, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính tư pháp: Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý điều hành, chia sẻ thông tin nội bộ, thực hiện số hóa một số tài liệu trong hồ sơ vụ án, công bố bản án được 327 bản án, quyết định¹⁴ trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân, nhằm công khai, minh bạch các thông tin, thủ tục, góp phần quan trọng trong việc cải cách nền hành chính tư pháp, tiến tới xây dựng và hoàn thiện Tòa án điện tử. Để người dân có thể nắm bắt tình hình hoạt động của Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng luôn duy trì thực hiện tốt việc đăng tải thông tin hoạt động của Tòa án hai cấp trên trang Cổng thông tin điện tử có địa chỉ truy cập <https://caobang.toaan.gov.vn>.

6.2. Các mặt công tác khác:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Hội đồng thi đua khen thưởng Tòa án nhân dân tỉnh đã phát động hai phong trào thi đua gắn công tác chuyên môn; tạo động lực cho cán bộ, công chức, người lao động hăng hái lập thành tích, cụ thể:

Phong trào thi đua năm 2021, với chủ đề “*Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2021, lập thành tích thiết thực xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh*”, với khẩu hiệu “*Siết chặt, kỷ cương, chất lượng, vì công lý*”.

Phong trào thi đua đợt I, với chủ đề “*Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đổi mới, sáng tạo, hăng hái thi đua lập thành tích mừng xuân Tân Sửu, chào mừng Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2021); 46 năm ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2021) và 131 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2021)*”. Với khẩu hiệu thi đua “*Công chức, người lao động Tòa án nhân dân hai cấp tận tâm, trách nhiệm vì công lý*”.

Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng 11 Bằng khen, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh tặng 29 Giấy khen cho Hội thẩm nhân dân hai cấp, nhiệm kỳ 2016-2021.

Bên cạnh đó, Tòa án hai cấp đã thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan, tham gia tích cực các nhiệm vụ, phong trào do cấp ủy, chính quyền

¹⁴ Cấp tỉnh: 18 bản án, quyết định
Cấp huyện: 309 bản án, quyết định

địa phương phát động, tiếp tục góp phần cải thiện chỉ số PCI năng lực cạnh tranh cấp tỉnh thông qua việc thụ lý, giải quyết các loại án.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng đã tích cực hưởng ứng các cuộc vận động quyên góp ủng hộ các loại quỹ (quỹ phòng, chống COVID – 19, quỹ khuyến học, Quỹ xây dựng nông thôn mới, Quỹ bảo trợ trẻ em ...) được trên 120.000.000 đồng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT XÉT-XỬ CÁC LOẠI VỤ ÁN

1. Đánh giá chung

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng vẫn đảm bảo vừa thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn. So với cùng kỳ năm 2020, số lượng thụ lý, giải quyết các loại vụ việc đều tăng, số vụ án còn lại chưa đưa ra xét xử chủ yếu là do mới thụ lý đang trong giai đoạn xây dựng, củng cố hồ sơ và đã có kế hoạch giải quyết trong thời gian tới, không có tình trạng án quá hạn luật định.

Công tác giải quyết án được Tòa án nhân dân hai cấp thực hiện kịp thời, đúng quy định của pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia tố tụng; các bản án, quyết định được tuyên rõ ràng không có trường hợp nào khó thi hành theo đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự. Công tác hòa giải được các đơn vị Tòa án quan tâm, chú trọng đặc biệt là hoạt động giải thích pháp luật, định hướng để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án được đẩy mạnh do đó tỷ lệ hòa giải thành cao, đạt 77% tổng số các vụ án dân sự sơ thẩm đã giải quyết¹⁵; đối thoại thành đạt tỷ lệ 27% trong tổng số án hành chính đã giải quyết. Việc tranh tụng tại phiên tòa được các đơn vị Tòa án thực hiện theo đúng tinh thần cải cách tư pháp và quy định của pháp luật tố tụng, theo đó Tòa án không hạn chế thời gian tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết ý kiến của mình tạo ra những bước chuyển biến cơ bản trong hoạt động tranh tụng giữa cơ quan thực hành quyền công tố và bên bị buộc tội, giữa các đương sự trong vụ án. Việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung đều đảm bảo có căn cứ, đúng quy định và được Viện kiểm sát khắc phục theo yêu cầu của Tòa án. Về cơ bản, quan điểm của các cơ quan tiến hành tố tụng thống nhất nhận thức áp dụng pháp luật trong việc xác định tội danh, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tòa án nhân dân tối cao, Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh đã xác định tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm là một trong các giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án, đã tổ chức 45 phiên tòa với 37/48 Thẩm phán đăng ký thực hiện. Các phiên tòa rút kinh nghiệm được tiến hành thực chất, đảm bảo được mục đích yêu cầu về thành phần

¹⁵ 383/496 vụ việc.

tham gia phiên họp, nội dung cần rút kinh nghiệm... Qua đó, đã góp phần nâng cao chất lượng xét xử các loại án theo lộ trình cải cách tư pháp.

Chất lượng xét xử các loại án đã từng bước được nâng lên, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. Số lượng án bị sửa, bị hủy chiếm tỷ lệ không đáng kể. Qua công tác xét xử phúc thẩm, số lượng án bị hủy, bị sửa là 15 vụ, chiếm tỷ lệ 1,5% trong số án đã giải quyết, giảm so với cùng kỳ năm 2020 0,1%¹⁶, cụ thể: án bị hủy là 06 vụ¹⁷, bị sửa là 09 vụ¹⁸.

Trong kỳ báo cáo, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quyết định không kháng nghị giám đốc thẩm đối với 02 đơn về hình sự; Tòa án nhân dân cấp cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao thông báo giải quyết đơn và trả lời không có căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm với 21 đơn khiếu nại về Hình sự, Dân sự, Hành chính, Kinh doanh thương mại¹⁹. Viện kiểm sát nhân dân hai cấp ban hành 05 kháng nghị (03 vụ án hình sự và 02 vụ án dân sự) và 05 bản kiến nghị đối với công tác giải quyết án dân sự, đa số các kháng nghị, kiến nghị đều được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận.

Các Tòa án đã thực hiện phối hợp với cơ quan thông tin, truyền thông, đăng tin xét xử hoạt động trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng góp phần tuyên truyền pháp luật, đấu tranh phòng, chống tội phạm, được dư luận, nhân dân đồng tình ủng hộ, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần phân đấu khắc phục đó là:

Thứ nhất, tiến độ giải quyết các vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án còn chậm. Do các nguyên nhân sau:

- Hầu hết các vụ án chưa giải quyết là án mới thụ lý.
- Số lượng vụ việc Tòa án phải thụ lý có xu hướng ngày càng gia tăng, trong khi số lượng Thẩm phán của các Tòa án chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc còn nhiều khó khăn.
- Nhiều trường hợp đương sự cung cấp chứng cứ không đầy đủ hoặc cố tình không cung cấp chứng cứ hoặc trốn tránh, không hợp tác, gây khó khăn trong công tác tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản.
- Tình hình đại dịch Covid -19 diễn biến phức tạp, khó lường, ảnh hưởng đến hoạt động tổ tụng về xác minh, thu thập chứng cứ trong quá trình giải quyết các vụ án, đặc biệt là các vụ án dân sự, hành chính có những người tham gia tố tụng ở các vùng dịch, cụ thể: Đương sự không tham gia phiên tòa, phiên họp theo

¹⁶ 6 tháng đầu năm 2020: án bị sửa, bị hủy là 11/685 vụ, chiếm 1,6%

¹⁷ 01 vụ hành chính, 04 vụ tranh chấp dân sự, 01 vụ hôn nhân và gia đình

¹⁸ 07 vụ hình sự, 01 vụ dân sự, 01 vụ hôn nhân và gia đình.

¹⁹ Hình sự: 04 đơn; Dân sự: 12 đơn; Hành chính: 04 đơn; Kinh doanh thương mại: 01 đơn

quyết định của Tòa án do đó phải hoãn phiên tòa, hoãn phiên hòa giải, đối thoại hoặc ảnh hưởng tới việc ủy thác, thu thập chứng cứ đối với trường hợp đương sự là bị án đang thi hành hình phạt tù tại giam.

- Một số Thẩm phán chưa chủ động lên kế hoạch công tác một cách khoa học, chưa quyết đoán trong xử lý công việc.

- Bên cạnh đó, sự phối hợp không kịp thời của các cơ quan hữu quan trong công tác định giá, cung cấp sơ đồ sau khi xem xét thẩm định tại chỗ hoặc chờ kết quả thu thập chứng cứ, ủy thác thu thập chứng cứ gây ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết, dẫn đến một số vụ án phải tạm đình chỉ.

Thứ hai, về chất lượng giải quyết án: Số lượng bản án bị huỷ, sửa tuy đã giảm, song vẫn còn tồn tại ở một số đơn vị. Hầu hết các vụ án bị Viện kiểm sát nhân dân kháng nghị đều có căn cứ.

Nguyên nhân các vụ án bị sửa, bị huỷ là do Thẩm phán còn chủ quan trong việc thu thập chứng cứ, đánh giá chứng cứ thiếu khách quan, chưa toàn diện, áp dụng chưa đúng quy định của pháp luật.

Thứ ba, Tòa án hai cấp thường xuyên duy trì mối quan hệ phối hợp với Ủy ban nhân dân theo Quy chế phối hợp trong công tác giải quyết các vụ việc hành chính, dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động đã được ký kết vào tháng 12/2020. Tuy nhiên, trong thời gian qua sự phối hợp của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân chưa kịp thời hoặc chưa đạt yêu cầu Tòa án đưa ra, đặc biệt là liên quan đến số liệu do cơ quan chuyên môn cung cấp trong việc xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản.

3. Kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên giữ mối quan hệ phối hợp với Tòa án. Tạo điều kiện cho Tòa án nhanh chóng giải quyết vụ án, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao tăng cường tập huấn về công tác chuyên môn nghiệp vụ, tập trung vào nội dung xử lý các vụ án thường gặp còn có nhiều sai sót trong quá trình giải quyết xét xử.

4. Giải pháp khắc phục:

Tiếp tục tập trung thực hiện tốt 14 giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng công tác xét xử.

Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, học tập, quán triệt các văn bản của Đảng, của Tòa án nhân dân tối cao cho công chức, người lao động; nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm đối với Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký trong công tác.

Thẩm phán cần đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử, chủ động xác minh thu thập chứng cứ trong quá trình giải quyết các vụ án; rèn luyện kỹ năng thu thập, đánh giá chứng cứ, đảm bảo xem xét một cách toàn diện, khách quan; tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng xét xử.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đối với thủ trưởng đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các Thẩm phán, Thư ký trong thực hiện hoạt động tố tụng.

Tập trung đưa ra phương hướng giải quyết các vụ án tạm đình chỉ trên cơ sở các quy chế phối hợp đã ký kết với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp trong quá trình giải quyết vụ án.

Tích cực tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, thông qua đó, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa nâng cao kỹ năng điều khiển phiên tòa, nhất là điều hành tranh tụng đảm bảo tinh thần cải cách tư pháp.

Nâng cao chất lượng kiểm tra nghiệp vụ, nhằm phát hiện các sai sót để rút kinh nghiệm chung trong Tòa án nhân dân hai cấp.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tổ chức, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo của Tòa án nhân dân hai cấp, bổ sung kịp thời Thẩm phán đảm bảo công tác xét xử; thực hiện việc luân chuyển, điều động, biệt phái phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Trên cơ sở quán triệt thực hiện nhiệm vụ công tác của Tòa án nhân dân tối cao, các Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

1. Quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết và các văn kiện của Đại hội Đảng các cấp và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội về cải cách tư pháp. Đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với chuyên đề năm 2021 về ý chí tự lực tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tiếp tục thực hiện tốt văn hóa công sở. Đồng thời, chú trọng công tác xây dựng Đảng, đảm bảo về số lượng và chất lượng Đảng viên.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và văn bản của Tòa án nhân dân tối cao. Trong đó, quán triệt tuân thủ nghiêm túc Bộ quy tắc “Đạo đức và ứng xử của Thẩm phán” và Quy chế quy định về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân hai cấp.

3. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc, thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng, chú trọng công tác đối thoại, hòa giải; tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm. Đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu công tác đối với từng loại án. Hạn chế đến mức thấp nhất số vụ án bị sửa, bị hủy. Đồng thời, thực hiện tốt công tác thi hành án hình sự.

4. Thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ về đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, biệt phái. Tiến hành thủ tục hồ sơ trình Chánh án Tòa án nhân dân tối cao bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

5. Đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, kịp thời phát hiện và rút kinh nghiệm những thiếu sót trong công tác chuyên môn của Tòa án cấp huyện. Đồng thời, đảm bảo triển khai có hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

6. Tham dự các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ trực tuyến do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức. Định kỳ tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho Thẩm phán, Thẩm tra viên. Phối hợp với Học viện Tòa án tổ chức tập huấn cho Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tích cực tham gia hoàn thiện hệ thống pháp luật theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tối cao và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh.

7. Thực hiện tốt các công tác để tiến hành xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh và trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng.

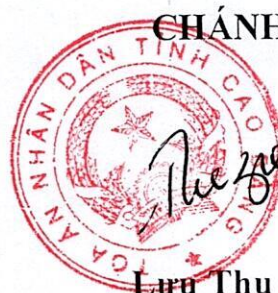
8. Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin, đăng tải đầy đủ bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử, đẩy mạnh đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông về hoạt động xét xử của Tòa án.

9. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước... Đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, tham gia tích cực, hiệu quả các phong trào do cấp ủy, chính quyền địa phương phát động.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Kỳ họp thứ hai HĐND tỉnh khóa XVII (để b/c);
- Lãnh đạo Tòa án tỉnh (để biết);
- Lưu VP.



Lưu Thu Giang